

Bản án số: 69/2024/HNGĐ-ST
Ngày: 22-5-2024
V/v Tranh chấp ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỚI BÌNH, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Bảo Trâm

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Tấn Lộc

Bà Hồ Lệ Hoa

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Phượng Kiều là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau.

Ngày 22 tháng 5 năm 2024 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 70/2024/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 3 năm 2024 về việc Tranh chấp ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 93/2024/QĐXX-ST ngày 03 tháng 4 năm 2024 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Bích L, sinh năm 1992, có mặt

Địa chỉ cư trú: Ấp G, xã T, huyện T, tỉnh Cà Mau.

- Bị đơn: Anh Trương Văn H, sinh năm 1991, vắng mặt

Địa chỉ cư trú: Ấp N, xã T, huyện T, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Tại đơn khởi kiện ngày 11/3/2024 và tại phiên tòa, chị Nguyễn Bích L trình bày:

Về hôn nhân: Chị L và anh H tự nguyện chung sống với nhau, có tổ chức lễ cưới và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện T, tỉnh Cà Mau vào ngày 06/01/2014. Thời gian đầu chung sống hạnh phúc nhưng sau đó vợ chồng phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm, vợ chồng thường xuyên cãi nhau, không có tiếng nói chung, cuộc sống vợ chồng không được hạnh phúc. Hiện tại đã

sống ly thân khoảng nửa năm nay. Vì vậy, chị **L** yêu cầu Tòa án giải quyết được ly hôn với anh **H**.

Về con chung: Thời gian chung sống anh chị có 01 người con chung tên **Trương Nhã H1**, sinh ngày 15/01/2015, đang sống với chị **L**. Khi ly hôn, chị **L** yêu cầu được tiếp tục nuôi cháu **H1**, không yêu cầu anh **H** cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Không có.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Chị **Nguyễn Bích L** khởi kiện yêu cầu ly hôn với anh **Trương Văn H**. Do anh chị chung sống có đăng ký kết hôn theo quy định nên đây là tranh chấp hôn nhân và gia đình về việc ly hôn; anh **H** có địa chỉ tại **ấp N, xã T, huyện T, tỉnh Cà Mau**. Vì vậy, yêu cầu khởi kiện của chị **L** thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau theo quy định tại khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Quá trình thụ lý giải quyết vụ án, Tòa án có tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho anh **H** nhưng anh **H** vắng mặt tại các lần xét xử không có lý do. Vì vậy, Tòa án tiến hành xét xử vụ án vắng mặt anh **H** theo quy định tại khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Về hôn nhân: Chị **Nguyễn Bích L** và anh **Trương Văn H** tự nguyện chung sống với nhau và có đăng ký kết hôn tại **Ủy ban nhân dân xã L, huyện T, tỉnh Cà Mau** vào ngày 06/01/2014. Xét thấy, quan hệ hôn nhân giữa anh chị đã tuân thủ về điều kiện đăng ký kết hôn tại Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền theo quy định tại Điều 8, 9 của luật hôn nhân và gia đình nên được pháp luật thừa nhận là vợ chồng. Quá trình thụ lý giải quyết vụ án chị **L** yêu cầu ly hôn với anh **H**. Xét thấy, yêu cầu của chị **L** là có cơ sở. Bởi vì, thời gian chung sống anh chị có phát sinh mâu thuẫn và hiện tại đã sống ly thân khoảng nửa năm nay. Mặt khác, Tòa án có tổ chức hòa giải để anh chị có điều kiện gặp nhau thỏa thuận đoàn tụ gia đình nhưng không có kết quả do anh **H** vắng mặt tại lần hòa giải không có lý do. Vì vậy, Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình xử lý cho chị **Nguyễn Bích L** và anh **Trương Văn H** được ly hôn.

[4] Về con chung: Thời gian chung sống, anh chị có 01 con chung tên **Trương Nhã H1**, sinh ngày 15/01/2015 (giới tính nữ), đang sống với chị **L**. Chị **L**

yêu cầu được tiếp tục nuôi dạy cháu **H1**. Xét thấy, yêu cầu của chị **L** là có cơ sở. Bởi vì, cháu **H1** đang sống với chị **L**, việc hoán đổi nuôi con sẽ làm ảnh hưởng đến tình cảm của cháu. Mặt khác, anh **H** cũng không có ý kiến gì đối với yêu cầu của chị **L**. Vì vậy, cần tiếp tục giao cháu **H1** cho chị **L** nuôi dạy là phù hợp theo quy định tại các điều 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình.

Đối với việc cấp dưỡng nuôi con: Chị **L** không yêu cầu anh **H** cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về tài sản chung, nợ chung: Chị **L** xác định chị và anh **H** không có tài sản chung, nợ chung, không ai yêu cầu giải quyết, vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Chị **Nguyễn Bích L** phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo quy định tại Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Áp dụng các điều 56, 81, 82, 83 của luật Hôn nhân và Gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về hôn nhân: Chị **Nguyễn Bích L** và anh **Trương Văn H** được ly hôn.
2. Về con chung: Giao cháu **Trương Nhã H1**, sinh ngày 15/01/2015 (giới tính nữ) cho chị **Liên tiếp t** nuôi dạy. Anh **H** không phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con.

Anh **H** không trực tiếp nuôi dạy con chung nhưng anh có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung phù hợp với quy định pháp luật, không ai được quyền cản trở.

3. Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Chị **Nguyễn Bích L** phải nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng). Vào ngày 11 tháng 3 năm 2024 chị **L** có nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí theo biên lai số 0016035 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau nay được chuyển thu

án phí.

4. Về quyền kháng cáo: Chị **L** có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh **H** vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết công khai bản án.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Thới Bình;
- Chi cục THADS huyện Thới Bình;
- TAND tỉnh Cà Mau;
- UBND xã Tân Lộc;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Lê Thị Bảo Trâm